ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 13753/KH-UBND	*Khánh Hòa, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 105-KH/TU ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 07-KH/TW); Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 229/NQ-CP); Quyết định số 3275/QĐ-BNNMT ngày 17/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan, Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Kế hoạch số 105-KH/TU ngày 28/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 105-KH/TU).

Trên cơ sở nội dung báo cáo, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 16651/SNNMT-CCQLĐĐ ngày 30/10/2026. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 229/NQ-CP và Kế hoạch số 105-KH/TU; chủ động phối hợp với các Bộ, ngành hoàn thiện pháp luật và triển khai các đề án liên quan. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất, khắc phục tồn tại, huy động nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

3. Các nhiệm vụ được giao phải bảo đảm rõ mục tiêu, rõ nội dung, rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, rõ thời hạn hoàn thành và rõ sản phẩm đầu ra; gắn với cơ chế theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp chậm tiến độ hoặc thực hiện không đạt yêu cầu. Các cơ quan thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền; nội dung vượt thẩm quyền phải báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết.

4. Việc triển khai thực hiện phải bám sát nội dung, yêu cầu và tiến độ tại Nghị quyết số 229/NQ-CP và Kế hoạch số 105-KH/TU, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; gắn hoàn thiện chính sách, pháp luật với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất. Bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí.

II. MỤC TIÊU

1. Năm 2026: hoàn thành xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đối với toàn bộ thửa đất trên địa bàn tỉnh đã được thu thập thông tin, dữ liệu; hoàn thành danh mục văn bản của tỉnh cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trong quý IV; rà soát tổ chức bộ máy, chức năng, nhân lực quản lý đất đai theo chỉ đạo của Trung ương.

2. Trước tháng 02/2027: hoàn thành các văn bản thuộc thẩm quyền của địa phương quy định chi tiết nội dung được giao theo quy định của pháp luật. Chủ động chuẩn bị hồ sơ, trình ban hành khi có đầy đủ căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và phù hợp thời điểm có hiệu lực của văn bản được quy định chi tiết; báo cáo kịp thời nếu phát sinh vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

3. Đến hết năm 2027: cơ bản hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đối với diện tích, thửa đất chưa có trong cơ sở dữ liệu; kết nối, đồng bộ dữ liệu của tỉnh với hệ thống quốc gia theo lộ trình. Hoàn thành kiểm kê chuyên đề hiện trạng sử dụng đất trồng lúa, đất rừng theo kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương; hoàn thành rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập.

4. Giai đoạn 2028 - 2030: duy trì rà soát các quy định của pháp luật, cập nhật dữ liệu và kiểm tra việc sử dụng đất. Đến cuối năm 2030, cơ bản khắc phục tình trạng sử dụng đất lãng phí, hoang hóa, chậm đưa vào sử dụng, gây ô nhiễm, suy thoái; hoàn thành giải quyết các tồn tại, vướng mắc do lịch sử để lại; cơ bản giải quyết thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, gia đình người có công với cách mạng theo chính sách, điều kiện áp dụng.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu đề ra, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Tuyên truyền, phổ biến, thống nhất nhận thức về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

a) Mục tiêu

Tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 21-NQ/TW), Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 229/NQ-CP và Kế hoạch số 105-KH/TU; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của đất đai đối với phát triển đất nước trong giai đoạn mới; nâng cao nhận thức về yêu cầu tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật đất đai đồng bộ với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Các sở, ban, ngành, địa phương có trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm việc triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả từ tỉnh đến địa phương.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường ứng dụng nền tảng số, hệ thống truyền thông đa phương tiện, báo chí, xuất bản để phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách mới về đất đai.

Tập trung tuyên truyền làm rõ các nội dung cốt lõi của Nghị quyết, nhất là nguyên tắc đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý; quyền, trách nhiệm của Nhà nước với tư cách là đại diện chủ sở hữu; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; yêu cầu sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, bền vững; phát huy nguồn lực đất đai cho phát triển nhưng đồng thời phải bảo đảm công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.

Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện công tác quản lý đất đai; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu đối với đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật, quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, định giá đất, đăng ký đất đai và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai.

c) Phân công thực hiện

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương và Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa xây dựng kế hoạch truyền thông, tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì biên soạn tài liệu tuyên truyền, tài liệu tập huấn về chính sách, pháp luật về đất đai; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức hội nghị quán triệt, tập huấn về chính sách, pháp luật về đất đai trong phạm vi toàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền tại địa phương, bảo đảm việc tuyên truyền được triển khai thường xuyên, liên tục và hiệu quả.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

a) Mục tiêu

Khẩn trương nghiên cứu, góp ý đầy đủ các nội dung liên quan đến thể chế hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW; góp ý sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai và các luật có liên quan bảo đảm đồng bộ, liên thông, thống nhất.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Nghiên cứu nội dung Luật Đất đai (sửa đổi) góp ý theo đúng tiến độ được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng về đổi mới công tác quy hoạch, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giá đất, tài chính đất đai, thị trường quyền sử dụng đất, quản lý đất nông nghiệp, đất đa mục đích, đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế và các cơ chế xử lý các hạn chế, vướng mắc về đất đai do lịch sử để lại.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao các sở, ban, ngành, địa phương chủ động góp ý các dự án luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành theo đúng kế hoạch; đồng thời nghiên cứu đầy đủ hồ sơ, báo cáo đánh giá tác động chính sách, đánh giá tổng kết thực tiễn ở địa phương, bảo đảm chất lượng để báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Các văn bản quy định chi tiết thi hành (được phân cấp) phải được chuẩn bị đồng thời ngay trong quá trình góp ý xây dựng Luật Đất đai (sửa đổi), bảo đảm các quyết định có hiệu lực cùng thời điểm Luật có hiệu lực thi hành, không để khoảng trống pháp lý hoặc chậm ban hành văn bản hướng dẫn.

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ và phân công thực hiện:

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, tham mưu lập, điều chỉnh, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng hướng dẫn của Trung ương; bảo đảm thống nhất với quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch ngành có sử dụng đất, phù hợp địa giới hành chính mới. Đối với kế hoạch sử dụng đất cấp xã, chủ động chuẩn bị dữ liệu, hồ sơ và tổ chức lập theo hướng đơn giản, số hóa, tích hợp các nội dung liên quan khi pháp luật quy định, đúng tiến độ yêu cầu.

Rà soát, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nội dung chồng lấn, mâu thuẫn giữa quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất với các quy hoạch có liên quan. Kiểm soát thẩm quyền, trình tự, điều kiện điều chỉnh; không điều chỉnh tùy tiện theo đề xuất của nhà đầu tư hoặc sử dụng điều chỉnh quy hoạch để hợp thức hóa sai phạm. Công khai, số hóa thông tin quy hoạch; kiểm tra việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, xử lý trường hợp không phù hợp quy hoạch theo quy định.

Phối hợp quản lý, khai thác không gian ngầm, không gian lấn biển theo quy hoạch được phê duyệt; bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn công trình, môi trường, hệ sinh thái và cảnh quan. Cung cấp dữ liệu, góp ý việc phân loại các nhóm đất, quy hoạch đất canh tác quốc gia, chính sách quản lý đất trồng lúa và đất rừng theo yêu cầu của cơ quan Trung ương; không áp dụng định hướng sửa đổi chính sách trước khi có quy định pháp luật tương ứng.

- Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, chuẩn hóa quy trình, trách nhiệm phối hợp, kiểm tra quy hoạch, nhu cầu sử dụng đất, đối tượng, điều kiện, thẩm quyền, hình thức sử dụng đất, năng lực và tiến độ dự án. Phân biệt rõ trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất, trường hợp không qua đấu giá, đấu thầu và trường hợp nhà đầu tư thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất; thực hiện đúng điều kiện, trình tự của từng phương thức, công khai, minh bạch, không lựa chọn phương thức khi thiếu căn cứ.

Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì tham mưu danh mục khu đất đấu giá quyền sử dụng đất theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

Trên cơ sở đề xuất dự án của cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Nhà đầu tư, Sở Tài chính chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất. Cơ quan, đơn vị đề xuất dự án phải làm rõ quy hoạch, tình trạng pháp lý, hiện trạng sử dụng đất đối với khu đất thực hiện dự án, làm cơ sở trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên; đất của doanh nghiệp sau cổ phần hóa, thoái vốn và đất sử dụng kết hợp đa mục đích. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, kiểm soát quyền lực, trách nhiệm của người đứng đầu. Theo dõi nghĩa vụ tài chính, tiến độ đầu tư và sử dụng đất sau giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; xử lý vi phạm, chậm sử dụng, sai mục đích theo điều kiện, trình tự pháp luật.

Trong góp ý Luật Đất đai và văn bản hướng dẫn, đánh giá riêng các đề xuất về hạn mức, nghĩa vụ tài chính của đất tôn giáo; lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất; thời hạn sử dụng từng loại đất, loại hình nhà ở; ưu đãi thu hút đầu tư nhà ở cho thuê. Kiến nghị phải dựa trên quỹ đất, thực tiễn tỉnh và tác động đến quyền tài sản, thị trường, tín dụng, ngân sách; các cơ chế mới chỉ triển khai khi được pháp luật cho phép.

- Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tham mưu, hướng dẫn; Ủy ban nhân dân cấp xã, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường triển khai theo chức năng, thẩm quyền. Kiểm tra căn cứ, mục đích, phạm vi, điều kiện thu hồi đất vì quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; bảo đảm hài hòa lợi ích, giảm khiếu kiện, không mở rộng phạm vi thu hồi khi thiếu căn cứ pháp luật.

Rà soát phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gắn với cải thiện nơi ở, điều kiện sống và sinh kế; bảo đảm khu tái định cư có hạ tầng, dịch vụ thiết yếu. Tham mưu chính sách hỗ trợ khác thuộc thẩm quyền, phù hợp địa bàn, đặc thù dự án; kiểm tra đối tượng, điều kiện, chi phí và nguồn kinh phí. Phòng ngừa, xử lý trục lợi chính sách, kê khai sai, xây dựng trái phép sau thông báo thu hồi đất theo quy định.

Rà soát, đề xuất tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án độc lập để triển khai trước, khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; chuẩn bị quỹ đất tái định cư và năng lực tổ chức thực hiện. Lập kế hoạch khai thác quỹ đất phụ cận các công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật; phối hợp kiện toàn tổ chức, cơ chế hoạt động, tài chính của tổ chức phát triển quỹ đất.

Rà soát dự án nhà đầu tư đã thỏa thuận được phần lớn diện tích nhưng còn diện tích chưa thỏa thuận; xác định hồ sơ, căn cứ, điều kiện, phương án xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền, không lấy tỷ lệ thỏa thuận làm căn cứ độc lập để thu hồi đất. Thực hiện chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai phục vụ phát triển, chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn khi đủ điều kiện theo pháp luật. Rà soát các trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng, chậm sử dụng, sử dụng đất không đúng mục đích để xử lý, thu hồi đúng thẩm quyền, trình tự.

- Giá đất, tài chính đất đai và điều tiết giá trị tăng thêm từ đất

Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Thuế tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ xây dựng, điều chỉnh, áp dụng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất, xác định giá đất cụ thể, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mức bồi thường theo phân công, thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành. Kiểm tra cơ sở dữ liệu, phương pháp, nguồn thông tin, tính phù hợp từng loại đất; công khai, minh bạch, phòng ngừa thao túng giá, hình thành giá ảo, thất thoát ngân sách hoặc gây ách tắc dự án.

Sở Tài chính phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường chuẩn bị nhân lực, hồ sơ, dữ liệu, quy trình và phương án chuyển giao để thực hiện nhiệm vụ cơ quan tài chính chủ trì xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất theo Kế hoạch số 105-KH/TU khi quy định tương ứng có hiệu lực. Trong thời gian chuyển tiếp, thực hiện đúng phân công của cấp có thẩm quyền và pháp luật hiện hành, không làm gián đoạn công tác giá đất.

Hoàn thiện quy trình cung cấp, kiểm tra, thẩm định và sử dụng thông tin phục vụ định giá; xác định trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị, cá nhân. Kết nối dữ liệu đất đai, tài chính, thuế, xây dựng, công chứng, đăng ký giao dịch, ngân hàng để hình thành dữ liệu giá đất, giá giao dịch bất động sản đầy đủ, chính xác, tin cậy. Kiểm tra nghĩa vụ tài chính, đôn đốc thu và xử lý nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; phát hiện, kiến nghị hoặc xử lý sai phạm trong giá đất, các khoản thu từ đất theo thẩm quyền.

Sở Tài chính tổng hợp thực tiễn, tham mưu thực hiện hoặc kiến nghị hoàn thiện cơ chế phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giữa Trung ương, tỉnh, xã; phân bổ, sử dụng nguồn thu theo pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công để thực hiện các nội dung thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.

- Công cụ tài chính và chính sách thuế

Thuế tỉnh Khánh Hòa chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện chính sách tài chính, thuế về đất đai; chia sẻ, đối soát dữ liệu, xác định nghĩa vụ, chống thất thu. Rà soát chính sách tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và ưu đãi đối với đất sản xuất, kinh doanh, dự án thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư, nhà ở cho thuê; thực hiện đúng đối tượng, điều kiện, thẩm quyền, thời gian và trình tự.

Rà soát chính sách áp dụng đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, người có thu nhập thấp, người có nhà duy nhất, gia đình người có công với cách mạng; hướng dẫn và giải quyết theo quy định, không tự mở rộng diện ưu đãi. Tổng hợp vướng mắc, đánh giá tác động để kiến nghị Trung ương hoàn thiện công cụ tài chính, thuế nhằm hạn chế đầu cơ, lãng phí, đất bỏ hoang, chậm đưa vào sử dụng; phối hợp kiểm tra kê khai giá giao dịch bất động sản không đúng thực tế, găm giữ đất và hành vi vi phạm pháp luật.

- Thị trường quyền sử dụng đất và bất động sản

Sở Xây dựng chủ trì theo dõi, phân tích, dự báo tình hình thị trường bất động sản; công khai thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định; theo dõi tình hình số lượng tồn kho bất động sản; kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh bất động sản.

Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, địa phương phát triển thị trường cho thuê đất nông nghiệp trên cơ sở tự nguyện, công khai, minh bạch; chú trọng đất đã có hạ tầng, tích tụ, tập trung đất đai phục vụ sản xuất quy mô lớn, công nghệ cao. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, sinh kế của nông dân, lợi ích Nhà nước và các bên liên quan. Rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý quyền sử dụng đất khi doanh nghiệp phá sản, tái cơ cấu, chuyển giao dự án.

- Quản lý, sử dụng đất nông nghiệp

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổ chức thực hiện hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành quy định về đối tượng, hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phù hợp quy hoạch, điều kiện từng khu vực và chuyển đổi nghề, việc làm ở nông thôn. Tổ chức điều tra, đánh giá chất lượng, tiềm năng đất; xác định diện tích ô nhiễm, thoái hóa, suy giảm chất lượng để lập phương án bảo vệ, cải tạo, phục hồi, cập nhật dữ liệu tài nguyên đất.

Rà soát, đo đạc, xác định ranh giới đất có nguồn gốc nông, lâm trường; phân định diện tích doanh nghiệp tiếp tục sử dụng, diện tích bàn giao địa phương; xử lý đất không đầu tư, sử dụng không hiệu quả, giao khoán sai đối tượng, chồng lấn, tranh chấp, khiếu kiện theo quy định. Tham mưu thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát nhu cầu, quỹ đất, thực hiện chính sách ưu tiên hỗ trợ đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất; gắn với sinh kế, quản lý chuyển nhượng đất được hỗ trợ theo quy định. Tổng hợp, góp ý chính sách đất đai hỗ trợ trồng rừng, bảo vệ rừng, nông nghiệp hiện đại và ổn định đời sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; chỉ áp dụng cơ chế mới khi có căn cứ pháp luật.

- Sử dụng đất kết hợp đa mục đích và các loại đất đặc thù

Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì rà soát, hướng dẫn và kiểm tra điều kiện, phạm vi, diện tích, thời hạn, phương án sử dụng đất, nghĩa vụ tài chính và trách nhiệm của người sử dụng đất kết hợp đa mục đích; tham mưu văn bản thuộc thẩm quyền khi được pháp luật giao. Phối hợp với Sở Xây dựng, Thuế

tỉnh Khánh Hòa xử lý việc lợi dụng để chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng công trình, kinh doanh trái pháp luật.

Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện quy định về đất quốc phòng, an ninh sử dụng kết hợp hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế theo thẩm quyền. Phối hợp với Sở Xây dựng và địa phương quản lý đất xây dựng công trình trên không, công trình ngầm, đất hình thành từ hoạt động lấn biển theo quy hoạch, pháp luật; kiểm soát an toàn công trình, quốc phòng, an ninh, môi trường, hệ sinh thái, cảnh quan. Nội dung vượt thẩm quyền phải có hồ sơ, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

a) Mục tiêu

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất, theo đó, đổi mới căn bản phương thức quản lý nhà nước về đất đai theo hướng quản trị hiện đại về đất đai, công khai, minh bạch, dựa trên dữ liệu số; xây dựng hệ thống quản lý đất đai thống nhất từ tỉnh đến các địa phương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực; tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai và thực hiện thủ tục hành chính. Đến hết năm 2027, cơ bản hoàn thành Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về đất đai trong toàn tỉnh.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Đơn giản hóa trình tự, thủ tục hành chính về quy hoạch, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giá đất, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và các thủ tục hành chính khác có liên quan; cắt giảm tối đa các khâu trung gian, loại bỏ những quy định không còn phù hợp, giảm thời gian giải quyết hồ sơ và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện thống nhất cơ chế tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện.

- Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, hiện đại, đa mục tiêu; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành về quy hoạch, thuế, công chứng, ngân hàng, bất động sản và các lĩnh vực có liên quan; cập nhật đầy đủ, kịp thời các biến động đất đai, bảo đảm yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạch định chính sách và cung cấp dịch vụ công.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý đất đai theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thống nhất từ tỉnh đến địa phương; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền giữa các cơ quan; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực.

c) Phân công thực hiện

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin về đất đai, cơ sở dữ liệu về đất đai của tỉnh; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai trên phạm vi của tỉnh. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường kiểm kê chuyên đề hiện trạng sử dụng đất trồng lúa, đất rừng; cung cấp số liệu, đánh giá thực tiễn và góp ý Đề án Quy hoạch quốc gia về đất canh tác, xác định diện tích đất canh tác quốc gia tối thiểu giai đoạn 2026 - 2030. Ứng dụng công nghệ, công cụ phân tích, dự báo, cảnh báo rủi ro phục vụ quản lý đất đai.

Đến hết năm 2026, hoàn thành xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đối với toàn bộ các thửa đất đã được thu thập thông tin, dữ liệu; đến hết năm 2027, cơ bản hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích, thửa đất chưa có trong cơ sở dữ liệu.

- Sở Tài chính chủ trì bố trí nguồn lực tài chính theo quy định; hoàn thiện cơ chế quản lý giá đất, tài chính đất đai; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan kết nối dữ liệu tài chính với cơ sở dữ liệu về đất đai.

- Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp xây dựng hạ tầng số, bảo đảm an toàn thông tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

- Các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện xây dựng, hoàn thiện, quản lý, vận hành, chia sẻ, kết nối cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi toàn tỉnh bảo đảm chất lượng dữ liệu; đồng bộ, tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai lên Trung ương.

4. Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai

a) Mục tiêu

Thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát thường xuyên, hiệu quả trong quản lý và sử dụng đất; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật; nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội và tăng cường niềm tin của Nhân dân.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất; tập trung vào các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như quy hoạch, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giá đất, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư...

Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan trong việc phát hiện, xử lý vi phạm về đất đai; bảo đảm xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật các hành vi vi phạm về đất đai.

Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai; thực hiện nguyên tắc giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở; tăng cường đối thoại, hòa giải, hạn chế phát sinh khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp.

Đẩy mạnh công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng đất đai; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân; khuyến khích người dân tham gia giám sát việc quản lý, sử dụng đất thông qua các nền tảng số và cơ chế phản ánh, kiến nghị trực tuyến.

c) Phân công thực hiện

- Thanh tra tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra theo thẩm quyền, tập trung thanh tra việc chấp hành pháp luật, trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai và trách nhiệm của người đứng đầu tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng thanh tra; chú trọng lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí; thanh tra trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và theo dõi việc thực hiện kết luận, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra chuyên ngành việc quản lý, sử dụng đất trên phạm vi toàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Thanh tra tỉnh khi có nội dung liên quan, bảo đảm không chồng chéo.

- Công an tỉnh thực hiện kiểm tra quản lý, sử dụng đất an ninh, đất an ninh kết hợp hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phân cấp, phân công của Bộ Công an; nắm thông tin, điều tra, xử lý, phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực đất đai theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất quốc phòng, việc sử dụng đất quốc phòng kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế.

- Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất tại địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

- Thanh tra tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền, tăng cường thanh tra, kiểm tra trong quản lý, sử dụng đất theo thẩm quyền.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài trong quản lý, sử dụng đất

a) Mục tiêu

Tập trung chỉ đạo giải quyết căn bản các tồn tại, hạn chế, bất cập kéo dài trong quản lý, sử dụng đất; xử lý dứt điểm các hạn chế, vướng mắc do lịch sử để lại; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phòng ngừa thất thoát, lãng phí, tiêu cực; khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và ổn định xã hội.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Rà soát toàn diện hiện trạng quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh; xác định rõ diện tích không đầu tư, giao khoán không đúng đối tượng, bị lấn, chiếm, tranh chấp; phân định rõ diện tích do công ty nông, lâm nghiệp tiếp tục sử dụng với diện tích giao địa phương quản lý; giải quyết dứt điểm tình trạng chồng lấn, tranh chấp, khiếu kiện; xây dựng phương án thu hồi đất để giao cho địa phương quản lý, thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, vùng, miền; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định.

Rà soát quỹ đất cơ quan, trụ sở dôi dư, đất sau cổ phần hóa, thoái vốn, dự án tồn đọng, kéo dài; đất của các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời khỏi trung tâm đô thị lớn. Có cơ chế quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả quỹ đất này bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch việc thu hồi, giao đất, cho thuê đất, đấu giá, đấu thầu theo quy hoạch; kiên quyết thu hồi các khu đất sử dụng sai mục đích, để hoang hóa, lãng phí hoặc chậm đưa vào sử dụng.

Triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và sinh kế bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo các chương trình mục tiêu quốc gia.

Ưu tiên sử dụng quỹ đất do Nhà nước quản lý, quỹ đất thu hồi từ các tổ chức, công ty nông, lâm nghiệp sử dụng không hiệu quả để thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thiếu đất ở, đất sản xuất; hạn chế phát sinh tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Khẩn trương rà soát, đánh giá thực tiễn việc quản lý, sử dụng các loại đất được sử dụng đa mục đích; hoàn thiện cơ chế quản lý, sử dụng bảo đảm vừa khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, vừa kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất.

Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi

hành để có cơ chế đặc thù để xử lý dứt điểm các hạn chế, vướng mắc về quản lý, sử dụng đất do lịch sử để lại; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và ổn định xã hội nhưng không hợp thức hóa các hành vi vi phạm.

c) Phân công thực hiện

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc rà soát, xử lý đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh; đất của doanh nghiệp sau cổ phần hóa, thoái vốn; đất của cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời khỏi trung tâm đô thị lớn; đất bỏ hoang, chậm đưa vào sử dụng; dự án tồn đọng; đất sử dụng không đúng mục đích, lấn chiếm, tranh chấp và vướng mắc do lịch sử để lại; các loại đất được sử dụng đa mục đích; phối hợp trong việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan thực hiện chính sách giảm nghèo rà soát nhu cầu của hộ nghèo, gia đình người có công với cách mạng. Xác định rõ đối tượng, quỹ đất, chính sách, kinh phí và cơ quan thực hiện; gắn hỗ trợ đất sản xuất với sinh kế và quản lý việc chuyển nhượng đất được hỗ trợ theo quy định.

- Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc rà soát, xử lý đất cơ quan, trụ sở dôi dư.

- Sở Xây dựng chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc rà soát, xử lý với các dự án nhà ở, bất động sản; rà soát dự án nhà ở thương mại mà chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện hoặc không thể chuyển nhượng; đánh giá pháp lý, hiện trạng, chi phí đầu tư, nhu cầu và khả năng tạo lập quỹ nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; cung cấp cho Bộ Xây dựng hồ sơ, góp ý cơ chế thí điểm năm 2027. Việc mua lại chỉ thực hiện khi có cơ chế được cấp có thẩm quyền ban hành và đủ điều kiện áp dụng; tính đúng, đủ, hợp lý chi phí đầu vào, không bao gồm địa tô chênh lệch.

- Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức rà soát, xử lý các hạn chế, vướng mắc về quản lý, sử dụng đất trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc các sở, ngành và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) theo chức năng, nhiệm vụ; chủ trì rà soát, tổng hợp các nội dung sửa đổi của các quy định có liên quan theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời phối hợp với các sở, ngành trong quá trình thực hiện nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu, gắn với nhiệm vụ cấp xã và tập huấn của cơ quan Trung ương.

d) Tổng hợp báo cáo của các sở, ngành, địa phương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 hằng năm. Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ sơ kết, tổng kết theo Kế hoạch số 105-KH/TU.

2. Các sở, ngành

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các sở, ngành được giao chủ trì nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, có trách nhiệm khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguồn lực thực hiện và trách nhiệm của từng đơn vị trực thuộc bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ.

b) Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý; tăng cường phối hợp trong quá trình xây dựng chính sách, tổ chức thi hành pháp luật và giải quyết các vấn đề phát sinh; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đối với những nội dung vượt thẩm quyền. Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch trước ngày 01 tháng 12 hằng năm gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện đối với các nội dung thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì rà soát, tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính kiện toàn cơ quan quản lý đất đai, tổ chức phát triển quỹ đất, cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá đất theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Căn cứ vào Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của địa phương.

b) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt bố trí kinh phí hằng năm từ ngân sách địa phương để bảo đảm thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

c) Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch trước ngày 01 tháng 12 hằng năm gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Công báo và Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
- VPUB: LĐVP, P. XDNĐ, P. KT, P. KGVX, P. TH, P. NC, BTCD;
- Lưu: VT, XDNĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hòa Nam

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 229/NQ-CP NGÀY 13/8/2026 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ KẾ HOẠCH SỐ 105-KH/TU NGÀY 28/8/2026 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÁNH HÒA

(Kèm theo Kế hoạch số 13753/KH-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
I. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt						
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 229/NQ-CP và các chính sách, pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư pháp, Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân cấp xã	Năm 2026	Kế hoạch tuyên truyền; các hoạt động, sản phẩm tuyên truyền, báo cáo kết quả thực hiện	Ngân sách nhà nước
2	Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số; phổ biến chính sách, pháp luật về đất đai đến người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã	Thường xuyên	Tin, bài, chuyên mục, hội nghị, tài liệu tuyên truyền	Ngân sách nhà nước
II. Rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về đất đai						
3	Phối hợp thực hiện Đề án kiểm kê đất đai chuyên đề về hiện trạng sử dụng đất trồng lúa, đất rừng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương có liên quan	Hoàn thành trong năm 2027 theo kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương	Văn bản báo cáo	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
4	Cung cấp dữ liệu, rà soát thực tiễn và tham gia góp ý Đề án Quy hoạch quốc gia về đất canh tác giai đoạn 2026-2030 theo yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030; chuẩn bị dữ liệu năm 2026, gửi và cập nhật theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Số liệu đất canh tác; báo cáo đánh giá, văn bản góp ý Đề án gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Ngân sách nhà nước
5	Rà soát các quy định của pháp luật về đất đai và các quy định có liên quan; tổng hợp khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn quản lý tại tỉnh để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã	Hoàn thành rà soát, xử lý hoặc kiến nghị đến cuối năm 2027; cập nhật thường xuyên 2028 - 2030	Danh mục quy định bất cập; báo cáo xử lý theo thẩm quyền, văn bản kiến nghị Trung ương	Ngân sách nhà nước
6	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để cụ thể hóa Luật Đất đai, các nghị quyết của Quốc hội về đất đai và văn bản hướng dẫn thi hành; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới theo thẩm quyền	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tư pháp, các sở, ngành liên quan	Quý IV/2026 hoàn thành danh mục; trước tháng 02/2027 hoàn thành văn bản được giao quy định chi tiết theo quy định của pháp luật	Danh mục văn bản; hồ sơ dự thảo, thẩm định, tiếp thu; nghị quyết, quyết định được ban hành theo thẩm quyền	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
7	Tổng hợp các quy định gây khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách đất đai tại địa phương, nhất là các nội dung liên quan quy hoạch, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đăng ký đất đai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan	Tổng hợp theo từng vụ việc; hoàn thành xử lý hoặc kiến nghị đến cuối năm 2027; cập nhật 2028-2030	Hồ sơ từng vướng mắc: căn cứ, phương án, thẩm quyền, kết quả xử lý hoặc văn bản kiến nghị	Ngân sách nhà nước
8	Rà soát các dự án nhà ở thương mại chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện hoặc không thể chuyển nhượng; đánh giá pháp lý, hiện trạng, chi phí để chuẩn bị đề xuất khi có cơ chế thí điểm mua lại tạo quỹ nhà ở nhà nước. Cung cấp cho Bộ Xây dựng dữ liệu, hồ sơ, góp ý cơ chế thí điểm theo yêu cầu	Sở Xây dựng	Các sở, ngành và địa phương có liên quan	Giai đoạn 2026-2027	Báo cáo đánh giá	Ngân sách nhà nước
III	**Quy hoạch, giao đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư**					
9	- Rà soát, tham mưu lập, điều chỉnh, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng hướng dẫn của Trung ương. - Rà soát, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nội dung chồng lấn, mâu thuẫn giữa quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất với các quy hoạch có liên quan.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan liên quan	Theo tiến độ lập, điều chỉnh được phê duyệt; rà soát, cập nhật hằng năm	Danh mục vướng mắc; phương án xử lý; dữ liệu quy hoạch công khai	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
10	Xây dựng, công khai danh mục khu đất đấu giá quyền sử dụng đất; chuẩn bị quy hoạch, pháp lý, phương án giải phóng mặt bằng và điều kiện tổ chức thực hiện	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính	Lập, cập nhật danh mục hằng năm; chuẩn bị hồ sơ trước khi tổ chức đấu giá	Danh mục khu đất; hồ sơ chuẩn bị đấu giá	Ngân sách nhà nước
11	Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất; phối hợp chuẩn bị điều kiện theo quy định	Sở Tài chính	Cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Nhà đầu tư	Thường xuyên	Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh	Ngân sách nhà nước
12	Hướng dẫn thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm tra căn cứ, phạm vi, đối tượng; bảo đảm hạ tầng, điều kiện sống, sinh kế; đề xuất chính sách hỗ trợ khác, phòng ngừa trục lợi. Rà soát tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và khai thác quỹ đất phụ cận khi đủ điều kiện pháp luật	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã	Theo tiến độ từng dự án	Các nội dung hướng dẫn	Ngân sách nhà nước
13	Rà soát dự án đã thỏa thuận được phần lớn diện tích; xác định căn cứ, điều kiện, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý phần diện tích còn lại; tổ chức thực hiện góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã	Thường xuyên; báo cáo theo từng dự án	Danh mục dự án; phương án xử lý và kiến nghị	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
IV. Tài chính đất đai, giá đất và thị trường bất động sản						
14	Tham mưu xây dựng, điều chỉnh, áp dụng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất, xác định giá đất cụ thể theo phân công, thẩm quyền và pháp luật hiện hành; kiểm soát dữ liệu, phương pháp; phòng ngừa thao túng giá đất, hình thành giá ảo; hoàn thiện quy trình, trách nhiệm xác định giá đất	Sở Nông nghiệp và Môi trường; điều chỉnh đầu mối theo phân công của cấp có thẩm quyền khi quy định mới có hiệu lực	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Thuế tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân cấp xã	Theo thời hạn pháp luật quy định về bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất, giá đất cụ thể và nhiệm vụ được giao	Hồ sơ xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất; hồ sơ xác định giá đất cụ thể; cơ sở dữ liệu giá đất; văn bản ban hành theo thẩm quyền	Ngân sách nhà nước
15	Kiểm tra việc xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai; đôn đốc thu, xử lý nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm trong xác định các khoản thu từ đất	Thuế tỉnh Khánh Hòa	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã	Theo thời hạn nghĩa vụ tài chính; rà soát, đôn đốc thường xuyên, tổng hợp hằng năm	Danh sách nghĩa vụ tài chính, khoản nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; kết quả thu, xử lý; kiến nghị xử lý sai phạm; báo cáo đối soát dữ liệu	Ngân sách nhà nước
16	Tổng hợp thực tiễn, tham mưu thực hiện hoặc kiến nghị hoàn thiện cơ chế phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giữa Trung ương, tỉnh, xã; phân bổ, sử dụng nguồn thu theo pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công để thực hiện các nội dung thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương	Sở Tài chính	Thuế tỉnh Khánh Hòa, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp xã	Rà soát ban đầu 2026-2027; thực hiện, kiến nghị theo chính sách và yêu cầu từng năm	Báo cáo rà soát, kiến nghị về cơ chế phân bổ nguồn thu; phương án phân bổ, sử dụng nguồn thu thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo thẩm quyền	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
17	Chuẩn bị tổ chức, nhân lực, hồ sơ, dữ liệu để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá đất, xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất của cơ quan tài chính theo Kế hoạch số 105-KH/TU; tham mưu phân công, chuyển giao khi quy định tương ứng có hiệu lực	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Năm 2026 và theo thời điểm quy định mới có hiệu lực	Phương án phối hợp, chuyển giao; hồ sơ phân công theo thẩm quyền	Ngân sách nhà nước
18	Theo dõi, phân tích, dự báo tình hình thị trường bất động sản; công khai thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định; theo dõi tình hình số lượng tồn kho bất động sản; kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh bất động sản	Sở Xây dựng	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Thuế tỉnh Khánh Hòa, Công an tỉnh, cơ quan công chứng, ngân hàng, đăng ký biện pháp bảo đảm theo chức năng	Thường xuyên; tổng hợp hằng năm, báo cáo đột xuất khi có biến động, vướng mắc	Báo cáo thị trường; thông tin công khai; kết quả kiểm tra	Ngân sách nhà nước
V. Đất nông nghiệp và đăng ký đất đai						
19	Thực hiện quy định về đối tượng, hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Điều tra, đánh giá chất lượng, tiềm năng đất; xác định diện tích ô nhiễm, thoái hóa, suy giảm chất lượng; lập phương án bảo vệ, cải tạo, phục hồi	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan liên quan	Rà soát, lập kế hoạch năm 2026; thực hiện thường xuyên giai đoạn 2026-2030	Báo cáo, bản đồ chất lượng đất; phương án bảo vệ, cải tạo, phục hồi; kết quả thực hiện	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
20	Thực hiện đăng ký đất đai bắt buộc, đăng ký biến động; ngăn chặn giao dịch quyền sử dụng đất không đăng ký. Rà soát, giải quyết theo quy định các trường hợp vi phạm thủ tục trước đây: sử dụng ổn định, không tranh chấp, phù hợp quy hoạch, không ảnh hưởng quốc phòng, an ninh, môi trường, an toàn công trình; đã thực hiện hoặc cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính; xác định trách nhiệm, ngăn ngừa vi phạm mới	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan liên quan	Thường xuyên; lập danh mục tồn đọng năm 2026 và lộ trình xử lý đến năm 2030	Danh mục hồ sơ tồn đọng; phương án, kết quả giải quyết theo từng nhóm trường hợp; báo cáo thực hiện đăng ký đất đai, đăng ký biến động	Ngân sách nhà nước
21	Phát triển thị trường cho thuê đất nông nghiệp, chú trọng đất có hạ tầng; tích tụ, tập trung đất đai tự nguyện, công khai, minh bạch cho sản xuất quy mô lớn, công nghệ cao; bảo vệ quyền lợi, sinh kế nông dân. Xử lý, kiến nghị xử lý quyền sử dụng đất khi doanh nghiệp phá sản, tái cơ cấu, chuyển giao dự án	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính; Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030; rà soát, xử lý theo từng trường hợp và thời hạn pháp luật	Báo cáo; phương án, kiến nghị xử lý từng trường hợp	Ngân sách nhà nước
VI. Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số						
22	Rà soát các thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh và cấp xã; đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ, khâu trung gian, thời gian giải quyết không cần thiết	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Văn phòng Đăng ký đất đai	Rà soát, đề xuất hằng năm 2026-2030; triển khai phương án sau khi được phê duyệt	Báo cáo rà soát; phương án đơn giản hóa TTHC	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
23	Tăng cường tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết; tái sử dụng dữ liệu đã có	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã	Giai đoạn 2026 - 2030; theo tiến độ số hóa, dịch vụ công được phê duyệt hằng năm	Hồ sơ, kết quả được số hóa; quy trình điện tử	Ngân sách nhà nước
VII. Cơ sở dữ liệu đất đai						
24	Rà soát hiện trạng cơ sở dữ liệu đất đai; xây dựng kế hoạch, lộ trình hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai toàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã	Hoàn thành lộ trình trong năm 2026; xác định tiến độ, nguồn lực để hoàn thành mục tiêu năm 2026, năm 2027	Lộ trình theo khu vực, khối lượng đo đạc, dữ liệu; dự toán, nguồn kinh phí và tiến độ từng phần việc	Ngân sách nhà nước
25	Hoàn thành xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đối với toàn bộ thửa đất trên địa bàn tỉnh đã được thu thập thông tin, dữ liệu; kiểm tra, đối soát, kết nối và khai thác	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Đến hết năm 2026	Dữ liệu toàn bộ thửa đất đã thu thập được chuẩn hóa; hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu, đối soát và kết nối	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
26	Rà soát diện tích, thửa đất chưa có dữ liệu; tổ chức đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu; cơ bản hoàn thành đến hết năm 2027	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Đến hết năm 2027	Bản đồ, hồ sơ địa chính; cơ sở dữ liệu diện tích, thửa đất còn thiếu; kết quả nghiệm thu và báo cáo mức độ hoàn thành	Ngân sách nhà nước
27	Phối hợp với Cục Quản lý đất đai xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai và cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; đồng bộ, tích hợp, kết nối cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh; cập nhật, chia sẻ dữ liệu theo quy định	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, phối hợp Cục Quản lý đất đai	Hoàn thành kết nối theo lộ trình năm 2027; duy trì thường xuyên	Hệ thống được kết nối, chia sẻ dữ liệu	Ngân sách nhà nước
28	Thường xuyên cập nhật biến động đất đai; kiểm tra, đối soát, bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, thống nhất và được khai thác hiệu quả	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy ban nhân dân cấp xã, Văn phòng Đăng ký đất đai, Sở Khoa học và Công nghệ	Cập nhật theo thời hạn quy định của pháp luật; kiểm tra, đối soát thường xuyên	cơ sở dữ liệu được cập nhật, vận hành	Ngân sách nhà nước
29	Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì quản lý, vận hành hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu đất đai, chủ trì kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai. Công an tỉnh phối hợp đối soát, xác thực thông tin với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan liên quan	Hoàn thiện hạ tầng, kết nối phục vụ mục tiêu cơ sở dữ liệu năm 2026, năm 2027; duy trì thường xuyên	Hạ tầng kỹ thuật, kết nối dữ liệu; phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; báo cáo đối soát dữ liệu	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
VIII. Xử lý tồn tại, vướng mắc trong quản lý, sử dụng đất						
30	Lập danh mục các vụ việc, khu đất, diện tích đất có tồn tại, vướng mắc cần tập trung xử lý trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã	Hoàn thành danh mục năm 2026; cập nhật tình trạng và phương án từng vụ việc hằng năm	Danh mục từng vụ việc, khu đất; cơ quan xử lý, phương án, thời hạn và tình trạng giải quyết	Ngân sách nhà nước
31	Rà soát, phân loại và tham mưu xử lý các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, bỏ hoang, chậm đưa đất vào sử dụng, lấn chiếm, tranh chấp hoặc có vi phạm pháp luật đất đai; rà soát tham mưu xử lý đất của doanh nghiệp sau cổ phần hóa, thoái vốn và đất của cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời khỏi trung tâm đô thị lớn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã	Lập danh mục năm 2026; thời hạn xử lý từng trường hợp theo pháp luật, lộ trình đến năm 2030	Hồ sơ, phương án và kết quả xử lý	Ngân sách nhà nước
32	Rà soát các dự án, khu đất còn vướng mắc trong giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, đưa đất vào sử dụng; đề xuất giải pháp xử lý theo thẩm quyền	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã	Phân loại năm 2026; xác định thời hạn từng dự án, theo dõi kết quả hằng năm đến năm 2030	Danh mục và phương án xử lý từng trường hợp	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
33	Rà soát đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; xác định diện tích doanh nghiệp tiếp tục sử dụng, diện tích bàn giao địa phương; xử lý đất không đầu tư, giao khoán sai đối tượng, lấn chiếm, tranh chấp. Tham mưu thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan liên quan	Lập danh mục năm 2026; hoàn thành xử lý tồn tại đến cuối năm 2030	Báo cáo, danh mục và phương án xử lý	Ngân sách nhà nước
34	Kiểm soát điều kiện, phạm vi, diện tích, thời hạn, phương án sử dụng đất, nghĩa vụ tài chính và trách nhiệm của người sử dụng đất kết hợp đa mục đích; ngăn chặn, xử lý lợi dụng để chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng, kinh doanh trái pháp luật	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Xây dựng, Thuế tỉnh Khánh Hòa	Kiểm tra theo hồ sơ, phương án và kế hoạch; xử lý vi phạm theo thời hạn quy định của pháp luật	Văn bản hướng dẫn kiểm soát; biên bản kiểm tra, xử lý vi phạm	Ngân sách nhà nước
35	Chuẩn hóa quy trình, kiểm tra điều kiện, thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; hình thức trả tiền thuê đất, thời hạn sử dụng đất, đất tôn giáo. Theo dõi nghĩa vụ tài chính, tiến độ; kiểm soát chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đặc dụng, rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất sau cổ phần hóa, thoái vốn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Thuế tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân cấp xã	Kiểm tra theo tiến độ, nghĩa vụ từng dự án; tổng hợp kết quả hằng năm	Danh sách tổ chức, dự án kiểm tra; hồ sơ kết quả; kiến nghị xử lý nghĩa vụ, tiến độ và vi phạm	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
36	Rà soát nhà, đất là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phương án quản lý, khai thác, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã	Lập danh mục năm 2026; lộ trình xử lý đến năm 2030	Danh mục, hồ sơ và phương án xử lý từng khu đất	Ngân sách nhà nước
37	Rà soát nhu cầu, đối tượng, quỹ đất, kinh phí hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên quỹ đất phù hợp từ nông, lâm trường; gắn với sinh kế, quản lý chuyển nhượng đất được hỗ trợ theo quy định	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã	Rà soát năm 2026; cơ bản giải quyết thiếu đất đến cuối năm 2030	Danh sách đối tượng; phương án hỗ trợ; kết quả thực hiện	Ngân sách nhà nước
38	Quản lý đất xây dựng công trình trên không, công trình ngầm, đất hình thành từ hoạt động lấn biển theo quy hoạch, pháp luật. Phối hợp quản lý, kiểm tra đất quốc phòng, đất an ninh kết hợp hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế theo thẩm quyền; bảo đảm an toàn, môi trường, hệ sinh thái	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Xây dựng; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã	Theo tiến độ từng công trình, dự án; kiểm tra theo thẩm quyền, kế hoạch hằng năm	Hồ sơ đất đai; kết quả kiểm tra, kiến nghị xử lý	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
IX. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết vụ việc và giám sát						
39	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra theo thẩm quyền; tập trung thanh tra việc chấp hành pháp luật, trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai và trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng thanh tra; chú trọng lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí; thanh tra trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết luận, kiến nghị và theo dõi việc xử lý theo quy định của pháp luật	Thanh tra tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan liên quan	Theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm; thời hạn kết luận, xử lý theo pháp luật	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; kết luận và kiến nghị xử lý vi phạm, trách nhiệm của người đứng đầu	Ngân sách nhà nước
40	Xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm tra chuyên đề quản lý, sử dụng đất; phối hợp với đoàn kiểm tra của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, cung cấp hồ sơ, dữ liệu; khắc phục tồn tại, báo cáo kết quả theo yêu cầu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã	Hằng năm; theo kế hoạch và yêu cầu của Bộ	Kế hoạch; báo cáo kiểm tra, khắc phục tồn tại	Ngân sách nhà nước
41	Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai; tham mưu xử lý vụ việc phức tạp, kéo dài, đông người thuộc thẩm quyền; cơ quan được giao giải quyết thực hiện theo pháp luật	Thanh tra tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Tư pháp, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan	Theo thời hạn giải quyết từng vụ việc; theo dõi, đôn đốc thường xuyên	Danh mục vụ việc; hồ sơ tham mưu, kết quả giải quyết và tình trạng thực hiện quyết định	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
42	Lập danh sách, phân loại các vụ việc kéo dài; xác định nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp xử lý dứt điểm	Thanh tra tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan	Rà soát danh mục năm 2026; xác định phương án, thời hạn từng vụ việc; theo dõi hằng năm	Danh mục và kết quả xử lý	Ngân sách nhà nước
43	Nắm thông tin, điều tra, xử lý, phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực đất đai	Công an tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan	Theo thời hạn, trình tự quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và nhiệm vụ được giao	Kết quả điều tra, xử lý tội phạm trong lĩnh vực đất đai; báo cáo kiến nghị, đề xuất (nếu có)	Ngân sách nhà nước
44	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại về đất đai đã có hiệu lực pháp luật; phối hợp theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán theo chức năng, thẩm quyền	Thanh tra tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã	Theo thời hạn kết luận, quyết định, kiến nghị; kiểm tra, tổng hợp kết quả hằng năm	Danh sách kết luận, quyết định, kiến nghị phải thực hiện; kết quả, nội dung chưa hoàn thành, trách nhiệm và biện pháp xử lý	Ngân sách nhà nước
45	Tham mưu nội dung phối hợp giữa cơ quan hành chính với Công an, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết tranh chấp, khiếu kiện đất đai; lấy ý kiến thống nhất của cơ quan liên quan, trình cấp có thẩm quyền xem xét; bảo đảm chức năng, thẩm quyền của từng cơ quan	Sở Tư pháp	Thanh tra tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh	Năm 2027	Dự thảo nội dung phối hợp; ý kiến thống nhất; văn bản phối hợp được cấp có thẩm quyền thông qua	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn lực thực hiện
X. Tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, báo cáo						
46	Rà soát, tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai; phối hợp kiện toàn cơ quan quản lý đất đai, tổ chức phát triển quỹ đất	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Tài chính	Rà soát, triển khai theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Phương án kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực; kế hoạch và kết quả đào tạo, bồi dưỡng	Ngân sách nhà nước
47	Theo dõi tiến độ, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức năng, nhiệm vụ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo tiến độ	
48	Tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã	Hằng năm	Báo cáo kết quả thực hiện	
49	Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch số 105-KH/TU; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phục vụ sơ kết, tổng kết theo quy định	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã	Định kỳ theo yêu cầu của Tỉnh ủy	Báo cáo sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện	